TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 - HƯNG YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 26/2025/QĐST-HNGĐ	*Hưng Yên, ngày 04 tháng 8 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 07/2025/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 7 năm 2025, giữa:

Nguyên đơn: Anh Trần Quốc T, sinh năm 1990; Địa chỉ: Thôn TL, xã TL, tỉnh Hưng Yên (địa chỉ cũ: Thôn T, xã TL, huyện TL, tỉnh Hưng Yên)

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Th, sinh năm 1993; Nơi đăng ký HKTT: Thôn TL, xã TL, tỉnh Hưng Yên (địa chỉ cũ: Thôn T, xã TL, huyện TL, tỉnh Hưng Yên); Địa chỉ hiện nay: Số nhà 1, đường VL, phường CL, tỉnh Nghệ An (địa chỉ cũ: Số nhà 1, đường VL, phường NT, thị xã CL, tỉnh Nghệ An

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Cháu Trần Trọng N, sinh ngày 06/9/2011

Cháu Trần Khánh V, sinh ngày 06/01/2014

Người đại diện hợp pháp cho cháu N và V là anh Trần Quốc T và chị Nguyễn Thị Th - bố, mẹ đẻ

Căn cứ vào Điều 212 và 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 55, 57, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 7 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 7 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trần Quốc T và chị Nguyễn Thị Th.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Trần Quốc T và chị Nguyễn Thị Th thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh chị có 02 con chung là cháu Trần Trọng N, sinh ngày 06/9/2011 và Trần Khánh V, sinh ngày 06/01/2014. Ly hôn anh chị thỏa thuận anh T tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục hai cháu N, V cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi, thành niên. Chị Th không phải cấp dưỡng nuôi con chung với anh T nhưng được quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, công sức, công nợ: Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Trần Quốc T tự nguyện chịu toàn bộ 150.000 đồng án phí sơ thẩm ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng tại biên lai số 0004056 ngày 10 tháng 7 năm 2025 của Phòng Thi hành án dân sự khu vực 1- Hưng Yên. Hoàn trả anh Trần Quốc T số tiền 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự
- VKSND khu vực 1
- Phòng THADS khu vực 1
- UBND xã Tiên Lữ
(GCNKH số 13 ngày 10/02/2011)
- Phòng KTNV Toà án tỉnh
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Đoàn Mạnh Quang